

Bản án số: 43/2020/HSST  
Ngày: 29 - 12 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lò Thị Dĩnh

Ông Hồ Bá Thành

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thương Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Phương L**

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 09/3/1995 tại V, tỉnh N

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Bán vé xổ số, lô tô; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12 PT; Con ông: Nguyễn Văn T – sinh năm 1968 và bà: Phạm Thị B – sinh năm 1969; Có chồng: Trần Văn Th - sinh năm 1982 và có 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016); Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 26/8/2020 đến ngày 01/9/2020 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến ngày xét xử (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Lò Văn X - sinh năm 1985. Nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

2. Chị Lò Thị H - sinh năm 1984. Nơi cư trú: Bản H, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

3. Chị Phạm Thị H - sinh năm 1987. Nơi cư trú: Số nhà Y, tổ dân phố 02, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26/8/2020, khi Nguyễn Thị Phương L đang ngồi bán vé lô tô, xổ số tại vỉa hè thuộc tổ dân phố Z, phường Th, thành phố Đ thì có Lò Văn X (lý lịch nêu trên) đến hỏi L ghi lô điểm. L đồng ý. X bảo L ghi cho X các số lô là 11 đánh 30 điểm, 33 đánh 50 điểm, 66 đánh 20 điểm. Tổng là 100 điểm. Lúc này, Lò Thị H (lý lịch nêu trên) đến và ngồi vào bàn ghi lô tô, xổ số của L. Bị cáo dùng bút bi mực màu đen ghi các số lô và số điểm mà X đánh vào một trang giấy trong quyển vở ô li có bìa màu hồng. Bị cáo bảo X dùng điện thoại di động của X chụp ảnh lại các số bị cáo vừa ghi để đối chiếu sau khi có kết quả mở thưởng. X dùng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 của mình chụp lại các số trên. Một điểm lô bị cáo tính là 23.000 đồng và bảo X trả số tiền đánh số lô điểm là 2.300.000 đồng. H bảo bị cáo ghi cho H số lô điểm, bị cáo đồng ý. H bảo bị cáo ghi cho các số lô là 68 đánh 40 điểm, 94 đánh 60 điểm, 35 đánh 40 điểm. Tổng là 140 điểm. Bị cáo dùng bút bi mực màu xanh ghi các số lô và số điểm mà H đánh vào một mặt của một trang giấy một mặt của trang giấy ô li trên. Sau đó bị cáo dùng một chiếc kéo có tay cầm bằng nhựa màu đen cắt một mảnh giấy kích thước khoảng 3cm x 7cm. Bị cáo dùng chiếc bút bi xanh trên ghi ngày, tháng, các số lô, số điểm H đánh vào một mặt của mảnh giấy, mặt còn lại bị cáo viết số tiền H phải trả cho bị cáo rồi đưa mảnh giấy cho H để sau này so sánh kết quả. Bị cáo bảo H trả số tiền đánh lô điểm là 3.220.000 đồng. X trả cho bị cáo số tiền 2.300.000 đồng, tiếp đó H trả cho bị cáo số tiền 3.220.000 đồng. Bị cáo cầm số tiền X và H vừa trả cho mình cho vào ví của bị cáo. Ngay lúc này, bị cáo bị tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan đến việc ghi lô điểm.

Quá trình điều tra bị cáo, những người đánh bạc (Lò Văn X, Lò Thị H) khai nhận: Bị cáo đánh bạc dưới hình thức chơi lô điểm, được thua bằng tiền với X và H, cụ thể: Người chơi lô điểm là X, H được quyền chọn các con số từ 00 đến 99, sau đó đối chiếu với hai số cuối cùng của 27 dãy số từ giải đặc biệt đến giải bảy của kết quả Xổ số Miền Bắc mở thưởng vào tối ngày 26/8/2020. Cứ mỗi điểm người chơi phải trả cho bị cáo 23.000 đồng. Nếu số lô người chơi đánh trùng với hai số cuối của một trong 27 dãy số nêu trên thì trúng lô, bị cáo phải trả tương ứng với số tiền 80.000 đồng/1 điểm cho người chơi. Nếu số lô của người chơi xuất hiện bao nhiêu lần thì bị cáo phải trả tiền cho họ tương ứng với số lần đó. Nếu người chơi không trúng lô thì bị cáo được hết số tiền của người chơi dùng để chơi lô điểm.

Kiểm tra hai chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo:

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen. Bên trong lắp sim mạng Viettel số thuê bao: 03342993xx. Trong máy ngoài các số điện thoại của người thân, bạn bè, bị cáo có lưu số thuê bao 08343698xx lưu tên “C Hong Vo Ahuynh”. Kiểm tra nhật ký cuộc gọi từ ngày 05/8/2020 đến 26/8/2020. Bị cáo khai có gọi điện cho Phạm Thị H để nói chuyện riêng, không liên quan đến việc đánh lô, đề. Kiểm tra tin nhắn không phát hiện nội dung liên quan đến việc đánh lô, đề. Các ứng dụng khác không phát hiện đến việc đánh bạc của bị cáo.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Dous A5 màu phớt vàng. Bên trong lắp sim mạng Viettel số thuê bao 09683061xx. Kiểm tra trong máy nhật ký cuộc gọi có các cuộc gọi đi, gọi đến với số thuê bao 03320611xx lưu tên “A B 1234” từ ngày 20/8/2020 đến ngày 26/8/2020. Bị cáo khai đây là các cuộc gọi giữa bị cáo và Phạm Thị H. Tại mục tin nhắn có đoạn hội thoại là tin nhắn đi với số 03320611xx lưu tên “A B 1234” có nội dung là các con số và ký tự. Bị cáo khai là tin bị cáo chuyển số lô, để cho Hồng và tin nhắn xác nhận của H. Các ứng dụng khác không phát hiện đến việc đánh bạc của bị cáo.

Kiểm tra điện thoại Samsung Galaxy J3 của Lò Văn X: Trong điện thoại vẫn còn lưu ảnh chụp tờ giấy ghi số lô điểm đánh đánh với bị cáo L.

Cơ quan điều tra cũng đã có công văn gửi Tập đoàn Viễn thông quân đội, Viettel Điện Biên và Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam (VNPT) đề nghị cung cấp thông tin liên quan đến số thuê bao 03320611xx của Phạm Thị H tuy nhiên không có kết quả.

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKSTPĐBP ngày 18/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương L về tội: Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Đánh bạc. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 5.520.000 đồng; 01 điện thoại Samsung Galaxy J3 của Lò Văn X;

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo, 02 chiếc bút bi;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Samsung Galaxy A51 và 01 điện thoại Samsung Galaxy Dous A5 kèm 02 sim điện thoại.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ, cho bị cáo hình phạt nhẹ nhất của khung hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu...Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 17 giờ ngày 26/8/2020 tại khu vực tổ dân phố Z, phường Th, thành phố Đ, Nguyễn Thị Phương L đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi lô điểm được thua bằng tiền, trị giá 5.520.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321/BLHS.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

[2]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng. Tuy nhiên do hành vi phạm tội đã bị phát hiện kịp thời nên chưa xảy ra hậu quả.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52/BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, khả năng tài chính của bị cáo và biến động giá cả thị trường nên hội đồng xét xử chấp nhận. Hội đồng xét xử thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321/BLHS thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên do bị cáo đã bị xử phạt hình phạt chính là phạt tiền do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Số tiền 5.520.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm b khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- 01 chiếc điện thoại thu giữ của Lò Văn X là vật mang dấu vết tội phạm, X dùng để chụp ảnh lại tờ giấy ghi số lô điểm mà bị cáo ghi để đối chiếu kết quả. Do

đó cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- 02 điện thoại di động kèm 02 sim điện thoại thu giữ của bị cáo, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS.

- 01 chiếc kéo, 02 chiếc bút bi là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

- 01 tờ giấy ghi số lô điểm và 01 quyển vở ô li là các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ. Nên cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án mà không cần phải tịch thu tiêu hủy.

[5]. Các vấn đề khác:

Ngoài lần phạm tội bị truy tố bị cáo khai từ khoảng cuối tháng 6/2020 đến trước thời điểm bị phát hiện bị cáo có ghi số lô, số đề và chuyển lại cho Phạm Thị H (có lý lịch nêu trên) bằng tin nhắn điện thoại để hưởng hoa hồng. Tuy nhiên, cơ quan điều tra không thu hồi được sim và điện thoại của H. Qua đối chất với bị cáo, H không thừa nhận việc bị cáo chuyển việc ghi lô, đề qua tin nhắn điện thoại, không thừa nhận mình sử dụng số điện thoại 03320611xx. Hơn nữa, việc xác minh liên quan đến thuê bao điện thoại của Phạm Thị H qua các nhà mạng không có kết quả. Cơ quan điều tra và viện kiểm sát không có cơ sở xử lý hình sự đối với hành vi của bị cáo và Hồng nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với Lò Văn X và Lò Thị H là các đối tượng đã tham gia đánh bạc, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Đã bị Cơ quan điều tra xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo. Việc xử phạt là phù hợp với quy định pháp luật nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, Kiểm sát viên. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Phương L phạm tội "Đánh bạc".
2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương L 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).  
Tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

3. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 5.520.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành thu giữ của bị cáo; 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J3 thu giữ của Lò Văn X.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo, 02 chiếc bút bi;

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A51 màu đen và 01 điện thoại di động Samsung Dous A5 màu phớt vàng kèm 02 sim điện thoại mạng Viettel số thuê bao 03342993xx, 09683061xx.

*(Vật chứng đã được niêm phong và được Công an thành phố Điện Biên Phủ bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2020).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/12/2020). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Minh Huệ**